

Càng về cuối càng tinh tấn

越最后越精进

一个人在修炼中会有很多关要过，造成的原因是从人出生以后就在不断的对人类社会认识中产生着各种各样的观念，从而产生执著。因为人类社会就是苦难与利益享受并行的世界，人生就是有很多的苦难，无论你有多少钱、什么样的社会阶层。因为痛苦会使人难过，从而人自觉不自觉的就会对抗苦难，目的是想活的幸福一些，因此在追求幸福中人就会形成如何使自己不受伤害、如何好过、如何才能在社会中出人头地、功成名就、如何能获取更多、如何成为强者，等等。为此，在有了这些经验的同时，也就形成了人生的观念，经验又在实践中使观念变的顽固。

Việt tối hậu việt tinh tấn

Nhất cá nhân tại tu luyện trung hội hữu ngân đa quan yếu quá, tạo thành đích nguyên nhân thị từng nhân xuất sinh dĩ hậu tựu tại bất đoạn đích đối nhân loại xã hội nhận thức trung sản sinh trước các chủng các dạng đích quan niệm, từng nhi sản sinh chấp trước. Nhân vi nhân loại xã hội tựu thị khổ nạn dữ lợi ích hưởng thụ tịnh hành đích thế giới, nhân sinh tựu thị hữu ngân đa đích khổ nạn, vô luận nhĩ hữu đa thiếu tiên, thập ma dạng đích xã hội giai tầng. Nhân vi thống khổ hội sử nhân nan quá, từng nhi nhân tự giác bất tự giác đích tựu hội đối kháng khổ nạn, mục địa thị tương hoạt đích hạnh phúc nhất ta, nhân thử tại truy cầu hạnh phúc trung nhân tựu hội hình thành như hà sử tự kỷ bất thụ thương hại, như hà hào quá, như hà tài năng tại xã hội trung xuất nhân đầu địa, công thành danh tựu, như hà năng hoạch thủ cánh đa, như hà thành vi cường giả, đẳng đẳng. Vi thử, tại hữu liễu giá ta kinh nghiệm đích đồng thời, dĩ tựu hình thành liễu nhân sinh đích quan niệm, kinh nghiệm hựu tại thực tiễn trung sử quan niệm biến đích ngoan cố.

Càng về cuối càng tinh tấn

Một cá nhân trong [quá trình] tu luyện sẽ có rất nhiều quan cần phải vượt qua; nguyên nhân tạo ra [như vậy] là vì từ khi sinh ra làm người trở đi chính là đã liên tục sản sinh các loại các dạng quan niệm đối với nhận thức xã hội nhân loại, từ đó sản sinh những chấp trước. Bởi vì xã hội nhân loại là một thế giới mà khổ nạn và hưởng thụ lợi ích cùng có, [nên] cuộc đời con người ta có rất nhiều khổ nạn, bất kể chư vị có nhiều tiền đến mấy, [thuộc về] giai tầng xã hội nào đi nữa. Vì thống khổ làm con người khó chịu, từ đó con người, dù tự nhận ra hay không tự nhận ra, đều sẽ đối kháng với khổ nạn; mục đích là mong muốn được sống hạnh phúc hơn một chút; vậy nên khi truy cầu hạnh phúc, con người sẽ hình thành [ý tưởng] làm sao cho bản thân không phải chịu thiệt thòi, sống tốt ra sao, thế nào mới có thể vươn lên hàng đầu 'công thành danh toại' trong xã hội này, làm sao để hưởng thụ được nhiều, làm sao để trở thành kẻ mạnh hơn, vân vân. Vì thế, cùng với lúc có được một số kinh nghiệm, thì cũng hình thành những quan niệm nhân sinh; kinh nghiệm qua thực tế lại còn khiến quan niệm trở nên ngoan cố hơn.

其实人类社会的理在宇宙中是反理。人有难、有痛苦是在为人还业，从而有幸福的未来。那么修炼的人就要按照正理修炼。吃苦受难是除去业力、消除罪过、净化人体、提高思想境界、升华层次的大好机会，是大

好事，这是正法理。但是在实际修炼中，痛苦来时、矛盾冲击心肺时，特别是一旦冲击了人的那顽固的观念时，还是很难过关，甚至明明知道是在考验也放不下执著。特别是大法弟子又是在这个充满诱惑的所谓现实社会中修炼，对观念的改变就更难、也更重要。所以我经常叫你们在修炼中多学法，同时还不时的发表文章指出普遍存在的问题，不断修正方向。即使这样，在修炼的路上时不时的还会有新的问题表现出来。就目前而言，大法弟子修炼的路上出现的迫害形势已经在宇宙正法与大法弟子证实法中发生了巨大的变化。无论是修炼环境与世人的认识，都在根本的改变着。这本来已经是正法与大法弟子在修炼后期的展现，可是还有一少部份学员，甚至是老学员，却在此时或多或少出现了消沉的状态，松懈了精进的意志，没有意识到这也是对正法时间的执著或不正确的后天观念干扰造成的，从而被旧势力先前在人类空间表层留下的干扰因素与邪灵、烂鬼钻了空子，加大加强了这些执著与人的观念，从而造成了这种消沉状态。

Kỳ thực nhân loại xã hội đích lý tại vũ trụ trung thị phản lý. Nhân hữu nạn, hữu thống khổ thị tại vi nhân hoàn nghiệp, tùng nhi hữu hạnh phúc đích vị lai. Na ma tu luyện đích nhân tựu yếu án chiếu chính lý tu luyện. Ngật khổ thụ nạn thị trừ khứ nghiệp lực, tiêu trừ tội quá, tịnh hoá nhân thể, đề cao tư tưởng cảnh giới, thăng hoa tầng thứ đích đại hảo cơ hội, thị đại hảo sự, giá thị chính Pháp lý. Dẫn thị tại thực tế tu luyện trung, thống khổ lai thời, mâu thuẫn xung kích tâm phé thời, đặc biệt thị nhất đán xung kích liễu nhân đích na ngoan cố đích quan niệm thời, hài thị ngân nan quá quan, thậm chí minh minh tri đạo thị tại khảo nghiệm dã phóng bất hạ chấp trước. Đặc biệt thị Đại Pháp đệ tử tựu thị tại giá cá sung mãn dụ hoặc đích sở vị hiện thực xã hội trung tu luyện, đối quan niệm đích cải biến tựu cánh nan, dã cánh trọng yếu. Sở dĩ ngã kinh thường khiêu nhĩ môn tại tu luyện trung đa học Pháp, đồng thời hài bất thời đích phát biểu văn chương chỉ xuất phổ biến tồn tại đích vấn đề, bất đoạn tu chính phương hướng. Tức sử giá dạng, tại tu luyện đích lộ thượng thời bất thời đích hài hội hữu tân đích vấn đề biểu hiện xuất lai. Tựu mục tiền nhi ngôn, Đại Pháp đệ tử tu luyện đích lộ thượng xuất hiện đích bách hại hình thể dĩ kinh tại vũ trụ Chính Pháp dĩ Đại Pháp đệ tử chứng thực Pháp trung phát sinh liễu cự đại đích biến hoá. Vô luận thị tu luyện hoàn cảnh dĩ thể

Thực ra, lý tại xã hội nhân loại là *phản lý* trong vũ trụ. Con người có nạn, có thống khổ là để con người hoàn trả nghiệp, từ đó có tương lai hạnh phúc. Còn người tu luyện chính là chiếu theo *chính lý* mà tu luyện. Chịu khổ chịu nạn là cơ hội rất tốt để tiêu trừ nghiệp lực, tiêu trừ tội lỗi, tịnh hoá nhân thể, đề cao cảnh giới tư tưởng, và thăng hoa tầng thứ; đó là việc rất tốt; Pháp lý chân chính là như vậy. Tuy nhiên, trong tu luyện thực tế, khi thống khổ đến, khi mâu thuẫn xung kích đến tim gan, đặc biệt là khi xung kích chạm tới những quan niệm ngoan cố kia của con người, thì quả là khó vượt quan được; thậm chí biết rõ rằng đó là khảo nghiệm mà vẫn không vứt bỏ được chấp trước. Nhất là các đệ tử Đại Pháp lại là đang tu luyện trong cái gọi là xã hội hiện thực vốn đầy rẫy những điều mê hoặc này, thì cải biến quan niệm là khó khăn hơn, và cũng là trọng yếu hơn. Do đó tôi thường bảo chư vị phải học Pháp thật nhiều trong [quá trình] tu luyện, đồng thời cũng thường đăng những bài viết để chỉ ra những vấn đề tồn tại phổ biến, không ngừng tu chính phương hướng. Mặc dù vậy, trên con đường tu luyện vẫn đôi lúc biểu hiện ra những vấn đề mới. Vào lúc này mà nói, hình thức bức hại xuất hiện trên con đường tu luyện của các đệ tử Đại Pháp đã phát sinh biến đổi rất to lớn khi mà toàn vũ trụ Chính Pháp và các đệ tử Đại Pháp chứng thực Pháp. Dầu là hoàn cảnh tu luyện hay là nhận thức

nhân đích nhận thức, đô tại căn bản đích cải biến trước. Giá bản lai dĩ kinh thị Chính Pháp dữ Đại Pháp đệ tử tại tu luyện hậu kỳ đích triển hiện, khả thị hải hữu nhất thiếu bộ phận học viên, thậm chí thị lão học viên, khước tại thử thời hoặc đa hoặc thiếu xuất hiện liễu tiêu trầm đích trạng thái, từng giải liễu tinh tiến đích ý chí, một hữu ý thức đáo giá dã thị đối Chính Pháp thời gian đích chấp trước hoặc bất chính xác đích hậu thiên quan niệm can nhiễu tạo thành đích, từng nhi bị cự thể lực tiên tiến tại nhân loại không gian biểu tầng lưu hạ đích can nhiễu nhân tố dữ tà linh, lạn quý toàn liễu không tử, gia đại gia cường liễu giá ta chấp trước dữ nhân đích quan niệm, từng nhi tạo thành liễu giá chủng tiêu trầm trạng thái.

của con người thế gian, đều đang có biến đổi về căn bản. Nguyên điều đó đã là thể hiện của thời kỳ cuối của Chính Pháp và của tu luyện của các đệ tử Đại Pháp; nhưng vẫn còn một bộ phận thiếu số học viên, thậm chí cả học viên tu lâu, vào lúc này đây xuất hiện hoặc nhiều hoặc ít trạng thái ‘tiêu trầm’, buông lơi ý chí tinh tấn; mà không nhận ra rằng đó cũng là chấp trước vào thời gian Chính Pháp, hoặc do quan niệm hậu thiên không ngay chính đã can nhiễu tạo thành như vậy, từ đó bị những nhân tố can nhiễu mà cự thể lực đã lưu lại từ trước đây tại không gian bề mặt của nhân loại và tà linh, lạn quý dúi vào chỗ sơ hở, làm cho những chấp trước và quan niệm kia lớn mạnh hơn nữa, từ đó tạo nên trạng thái ‘tiêu trầm’ như thế.

其实大家想一想，过去的修炼人要耗尽一生才能走完的路中都不敢怠慢一刻，而要成就大法所度生命之果位的大法弟子修炼中又有最方便的修炼法门，在这种证实法修炼最伟大的荣耀瞬间即逝的暂短修炼时间内怎么能不更精进呢？你们已经知道大法弟子修炼的方式是在世间常人中修炼，修炼中又直指人心。人的执著，干扰证实法、救度众生的观念，都是必须去除的。对于走在神路上的修炼者，除去这些人心的执著与观念的改变就那么难吗？如果一个修炼的人连这些都不想去去除，那么修炼人的体现是什么呢？当然，多数处于这种情况的弟子其实是因为开始没有意识到自己的轻微执著或者观念的干扰，被邪恶钻了空子、加大了这些因素造成的。我知道你们明白后会很快跟上来，但是你们要能在这条最伟大的神的路少走弯路、不给自己将来留下遗憾、别拉开层次的距离，才是我与你们以至期盼你们的众生的愿望。

李洪志

2005年10月8日

Kỳ thực đại gia tưởng nhất tưởng, quá khứ đích tu luyện nhân yếu hảo tận nhất sinh tài năng tâu hoàn đích lộ trung đô bất cảm đãi mạn nhất khắc, nhi yếu thành tựu Đại Pháp sở độ sinh mệnh chi quả vị đích Đại Pháp đệ tử tu luyện trung hựu hữu tối phương tiện đích tu luyện pháp môn, tại giá chủng chứng thực Pháp tu luyện tối vĩ đại đích vinh diệu thuận gian tức thể đích tạm đoạn tu luyện thời gian nội chậm ma năng bất cánh tinh tấn ni? Nhĩ môn dĩ kinh tri đạo Đại Pháp đệ tử tu luyện đích phương thức thị tại thế gian

Thực ra, mọi người hãy nghĩ xem, người tu luyện trong quá khứ —khi phải mất cả một đời mới có thể đi hết con đường— đều không dám lười biếng chểnh mảng [dầu chỉ] một thời khắc; vậy mà các đệ tử Đại Pháp —[những người] được Đại Pháp cứu độ đến quả vị sinh mệnh— trong tu luyện cũng lại là pháp môn tu luyện tiện lợi nhất, vào thời điểm vinh diệu vĩ đại nhất của tu luyện chứng thực Pháp —thời gian tu luyện mà chỉ trong nháy mắt là trôi qua— lại có thể không tinh tấn hơn? Chư vị đã biết rằng phương thức tu

thường nhân trung tu luyện, tu luyện trung hựu trực chỉ nhân tâm. Nhân đích chấp trước, can nhiều chứng thực Pháp, cứu độ chúng sinh đích quan niệm, đô thị tất tu khứ trừ đích. Đối vu tẩu tại Thần lộ thượng đích tu luyện giả, trừ khứ giá ta nhân tâm đích chấp trước dữ quan niệm đích cải biến tự na ma nan ma? Như quả nhất cá tu luyện đích nhân liên giá ta đô bất tương khứ trừ, na ma tu luyện nhân đích thể hiện thị thập ma ni? Đương nhiên, đa số xử vu giá chủng tình huống đích đệ tử kỳ thực thị nhân vi khai thủy một hữu ý thức đảo tự kỳ đích khinh vi chấp trước hoặc giả quan niệm đích can nhiều, bị tà ác toàn liễu không tử, gia đại liễu giá ta nhân tố tạo thành đích. Ngã tri đạo nhĩ môn minh bạch hậu hội ngân khoái cân thượng lai, dẫn thị nhĩ môn yếu năng tại giá điều tối vĩ đại đích Thần đích lộ thượng thiếu tẩu loạn lộ, bất cấp tự kỳ tương lai lưu hạ di hám, biệt lập khai tầng thứ đích cự ly, tài thị ngã dữ nhĩ môn dĩ chí kỳ phán nhĩ môn đích chúng sinh đích nguyện vọng.

Lý Hồng Chí
2005 niên 10 nguyệt 8 nhật

luyện của các đệ tử Đại Pháp là tu luyện giữa những người thường tại thế gian, trong tu luyện cũng là ‘trực chỉ nhân tâm’. Chấp trước của con người, những quan niệm can nhiều đến chứng thực Pháp và cứu độ chúng sinh, đều nhất định phải bị trừ bỏ. Đối với người tu luyện đang trên con đường trở thành Thần, lẽ nào trừ bỏ những chấp trước vào nhân tâm và cải biến quan niệm lại khó khăn đến vậy sao? Nếu một người tu luyện mà ngay cả đến những thứ đó cũng không muốn buông bỏ, thì thể hiện của người tu luyện là gì? Tất nhiên, đa số đệ tử nào rơi vào tình huống này thực ra là vì ngay từ đầu đã không nhận ra được can nhiều từ quan niệm hoặc chấp trước nhỏ nhẹ của mình, [và] bị tà ác dúi vào chỗ sơ hở, rồi phóng to những nhân tố đó nên mới thành như vậy. Tôi biết rằng sau khi chư vị minh bạch ra thì sẽ rất mau chóng quay trở lên, nhưng trên con đường vĩ đại nhất trở thành Thần này chư vị phải bị rẽ ngoặt ít thôi, không được lưu lại những ân hận cho tương lai bản thân mình, [gây] cự ly biệt lập với tầng thứ; đó mới là hy vọng của tôi và của chư vị cũng như của những chúng sinh đang trông chờ vào chư vị.

Lý Hồng Chí
Ngày 8 tháng Mười, 2005

* * * * *

Ghi chú: (của người dịch, không phải chính văn, chỉ để tham khảo)

Bản tiếng Hán: <http://www.minghui.ca/mh/articles/2005/10/8/112064.html>.

Bản tiếng Anh: <http://www.clearwisdom.net/emh/articles/2005/10/9/65725.html>.

Dịch từ tiếng Hán ngày 15-10-2005. Bản dịch có thể được chỉnh sửa để sát hơn với nguyên tác.

- *hậu thiên*: những gì sau mới có được gọi là hậu thiên, trái với *tiên thiên* là cái vốn có từ ban đầu.
- *lạn quý*: quý hư hỏng xấu xa.
- *lý*: đạo lý, Pháp lý, cái lý; *phản lý*: cái lý ngược lại; *chính lý*: cái lý ngay chính, Pháp lý chân chính.
- *nhân thể*: thân thể người.
- *quan*: cửa ải, quan ải, hiểu theo nghĩa bóng là khảo nghiệm; *quá quan*, hay *vượt quan* nghĩa là khi trải qua khảo nghiệm.
- *tà linh*: linh thể tà vạy.
- *tiêu trầm*: nhân rồi ung dung, nhờn nhờn lười biếng; *tiêu* trong từ *tiêu dao*; *trầm* trong từ *trầm mặc*, *trầm tĩnh*.
- *trực chỉ nhân tâm*: chỉ thẳng vào cái tâm của con người.
- *vinh diệu*: vẻ vang, vinh dự.